

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST

Ngày 20/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tấn, bà Trần Thị Hương;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Chung Duy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh T - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 07/6/2023 đối với bị cáo:

Triệu Văn T, sinh ngày 11/11/1999, tại huyện Na H, tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Phia C, xã Sơn P, huyện Na H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; bố đẻ: Triệu Văn S, sinh năm 1973 (đã chết); mẹ đẻ: Triệu Thị L, sinh năm 1978; vợ, con: Chưa có; nhân thân, tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn T: Ông Phạm Thế Nghĩa - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

* Bị hại: Anh Hoàng Mạnh T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tổ dân phố Vĩnh T, thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Triệu Thị L, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn Phia C, xã Sơn P, huyện Na H, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

* Người làm chứng:

- Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn Làng M, xã Yên N, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966. Địa chỉ: Tổ dân phố Vĩnh T, thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/6/2022, Triệu Văn T đến làm thuê cho Hoàng Mạnh T và ở tại nhà T, T quan sát thấy dưới mặt kính bàn uống nước kê tại phòng khách có để trưng bày các tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp số tiền nêu trên. Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 04/6/2022, T xin T nghỉ làm với lý do bị đau đầu, mục đích để ở nhà trộm cắp tài sản. Sau khi T đi làm, T quan sát thấy bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của T đang nằm ngủ trong phòng. T lén lút rút nguồn điện camera trong nhà T và đi đến vị trí bàn uống nước, dùng tay nhấc tấm kính bàn uống nước lên trộm cắp được số tiền 16.000.000 đồng. Sau khi trộm cắp được tiền, T đi ra ngoài sân tiếp tục trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển số 22F1-230.97 của T rồi đi theo hướng Tuyên Quang để bỏ trốn. Khi đến tổ dân phố Phú T, thị trấn Yên S, huyện Yên S, tỉnh Tuyên Quang, T thuê phòng số 105 nhà nghỉ Hoàn Thúy do bà Hoàng Thị H quản lý, để nghỉ. Đến khoảng 17 giờ 05 phút cùng ngày, T trả phòng và thấy xe mô tô trộm cắp được bị thùng lốp nên T nói với bà Hoàng Thị H “*cho cháu gửi cái xe ở đây, xe cháu bị thùng lốp, cháu gửi đây một lúc cháu quay lại lấy*”, bà H đồng ý. Sau đó, T bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, Hoàng Mạnh T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa trình báo và đề nghị giải quyết. Ngày 20/3/2023, Triệu Văn T bị Công an phường 28, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh bắt khi đang lẩn trốn trên địa bàn theo Quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa.

Tại kết luận định giá tài sản số 17 ngày 15/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chiêm Hóa, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số 22F1-230.97 có giá trị 12.100.000đ (Mười hai triệu, một trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSCH ngày 26/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố bị cáo Triệu Văn T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như bản Cáo trạng và bổ sung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại xong cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Triệu Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;
- Xử phạt bị cáo Triệu Văn T từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2023.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.
- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường xong cho bị hại, nên không đề nghị xem xét.
- Áp dụng các Điều 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
- Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt; bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) và miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, xác nhận đã nhận lại đủ số tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của bị hại và người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 04/6/2022, tại nhà ở của Hoàng Mạnh T thuộc tổ dân phố Vĩnh Thiện, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, Triệu Văn T đã có hành vi trộm cắp 28.100.000 đồng, gồm tiền Việt Nam đồng 16.000.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển số 22F1-230.97 có giá trị 12.100.000 đồng của anh Hoàng Mạnh T.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có hành vi lén lút, bí mật trốn tránh sự phát hiện của chủ sở hữu tài sản để chiếm đoạt số tài sản có tổng giá trị là 28.100.000 đồng, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố bị cáo về trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo thuộc hộ nghèo và là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Tuy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, giá trị tài sản bị cáo trộm cắp và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương bị bắt theo lệnh truy nã gây khó khăn cho công tác điều tra, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh

phòng ngừa tội phạm chung. Hội đồng xét xử thấy mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ. Không có căn cứ xử phạt mức án khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của người bào chữa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại anh Hoàng Mạnh T gồm số tiền 16.000.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển số 22F1-230.97, có giá trị 12.100.000 đồng. Ngày 29/7/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh T. Tại phiên tòa, anh T xác nhận đã nhận lại chiếc xe mô tô và xác định trước khi mở phiên tòa mẹ đẻ bị cáo là bà Triệu Thị L bồi thường xong cho anh T số tiền 16.000.000 đồng, anh T không có ý kiến, yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 16.000.000 đồng bà Triệu Thị L bồi thường cho anh Hoàng Mạnh T thay cho bị cáo. Tại phiên tòa bà L không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền này, bị cáo không có ý kiến gì, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Đối với bà Hoàng Thị H là người quản lý nhà nghỉ Hoàn Thúy, cho bị cáo gửi xe mô tô biển số 22F1-230.97, nhưng không biết xe mô tô là do bị cáo trộm cắp mà có, nên không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, có đơn đề nghị miễn án phí. Nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Triệu Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".
2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Triệu Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2023.
3. *Về án phí:* Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) cho bị cáo Triệu Văn T.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang ;
- VKSND huyện Chiêm Hóa ;
- Công an huyện Chiêm Hóa;
- CCTHADS huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Mạnh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Tấn

Trần Thị Hường

Hoàng Mạnh Tuấn